ĐỂ KHAI THÁC TIỀM LỰC CỦA CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ NGOÀI QUỐC DOANH TẠI QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LÊ THANH HẢI
Bí thư Quận ủy Quận 5, TP.HCM

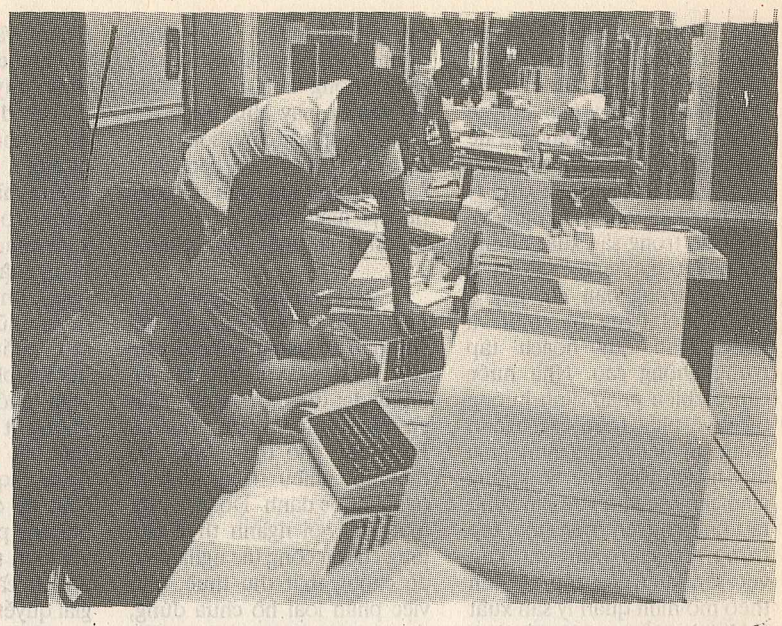

Kinh tế, với tính chất là một phạm trù văn hóa - xã hội, phải mang tính động lực trong những mục đích chung. Mọi suy nghĩ nhằm tách biệt những đóng góp phát triển kinh tế - xã hội cho riêng một bộ phận nào thực hiện đều mang tính chủ quan, duy ý chí. Nền kinh tế của nhiều nước, trong thời kỳ chuẩn bị hành trang cho những bước đi dài, đều phải huy động sự đóng góp của mọi thành phần xã hội. Vì thế, trong *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*, Cương lĩnh của Đảng đã nêu rõ: "Chiến lược kinh tế - xã hội đặt con người vào vị trí trung tâm, giải phóng sức sản xuất, khơi dậy mọi tiềm năng của mỗi cá nhân, mỗi tập thể lao động và của cả cộng đồng dân tộc... nền kinh tế có nhiều thành phần với nhiều dạng sở hữu và hình thức tổ chức kinh doanh phù hợp với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất".

Kinh tế ngoài quốc doanh, xét về cơ cấu kinh tế với tính chất là một thành số, tất yếu phải có vai trò nhất định trong những bước phát triển đi lên của nền kinh tế.

Khi A.C.L Duy, Tiến sĩ kinh tế học trường Đại học Oxford đưa ra công thức:

Thu nhập quốc dân = (đồng nhất bằng) tiêu dùng + tiết kiệm.

Sản lượng quốc gia = tiêu dùng + đầu tư.

Tiết kiệm + thuế = đầu tư + chi tiêu quốc gia.

=> Thu nhập quốc dân = sản lượng quốc gia

Đầu tư = tiết kiệm

A.C.L Duy đã nghĩ đến tiết kiệm của mọi thành phần trong nền kinh tế với tư cách những bộ phận của một chỉnh thể. Từng bộ phận có những chức năng và vai trò riêng và rõ ràng mỗi bộ phận đều có một vai trò nhất định trong một giai đoạn lịch sử nhất định nào đó. Kinh tế ngoài quốc doanh, bởi thế, có những đóng góp riêng mà không một lôgic kinh tế - xã hội nào có thể chối bỏ, đặc biệt là trong thời kỳ quá độ của nền kinh tế như trong trường hợp đất nước ta. Những sự phân tích sau đây về tiềm năng của kinh tế ngoài quốc doanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và khảo sát ở Quận 5 nói riêng là những thí dụ minh chứng điều này.

- Kinh tế ngoài quốc doanh ở Thành phố Hồ Chí Minh và nói riêng ở Quận 5, có tiềm năng rất lớn. Thể hiện ở chỗ trong thời gian qua, kinh tế ngoài quốc doanh từ sản xuất CN - TTCN đến thương nghiệp, xuất nhập khẩu, dịch vụ luôn chiếm xấp xỉ từ 75 - 80% giá trị tổng sản lượng danh nghĩa thực hiện được đối với khu vực kinh tế quận - huyện. Cũng nhớ rằng, trước Đại hội VI của Đảng, nền kinh tế của nước ta từ địa phương đến trung ương bao cấp toàn diện, vậy mà qua bốn năm đổi mới, sức bật của kinh tế ngoài quốc doanh đã trỗi lên chiếm hơn 3/4 giá trị TSL. Đây rõ ràng là vấn đề rất quan trọng, không chỉ là hiện tượng.

- Kinh tế ngoài quốc doanh phong phú và đa dạng ngay từ loại hình, các ngành sản xuất đến mặt hàng cung ứng cho thị trường (với hàng ngàn, hàng chục ngàn tiểu chủ, tổ sản xuất, cá thể, hộ,...). Phương thức làm ăn rất linh hoạt và nhạy bén. Trình độ quản lý ngày một cao hơn trước. Khả năng tiếp thị cũng nhanh nhẹn. Sau khi hụt hẫng ở thị trường khu vực I (Liên Xô - Đông Âu), kinh tế ngoài quốc doanh đã nhanh chóng chuyển qua thị trường khu vực II (Nam Triều Tiên, Nhật Bản, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore, Malaysia, Trung Quốc...)

- Với bàn tay khéo léo của người thợ (đặc biệt là người Hoa ở khu vực Chợ Lớn) và cũng vì: "lợi ích của mỗi người, của từng tập thể và của toàn xã hội gắn bó hữu cơ với nhau, trong đó lợi ích cá nhân là trực tiếp" (*Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*), kinh tế ngoài quốc doanh luôn luôn được cải tiến về mẫu mã, chất lượng, tính truyền thống đặc thù. Chính đây là yếu tố quan trọng tạo điều kiện cho kinh tế ngoài quốc doanh phát triển - nhất là ở Quận 5.

Nguồn vốn, chất xám, khoa học - kỹ thuật, thiết bị,... rất phong phú. Chỉ riêng vốn của thân nhân nước ngoài tài trợ cho tư nhân trong nước 2 năm 1990 - 1991 toàn Thành phố là 20 triệu USD, trong đó riêng Quận 5 hơn 2 triệu USD - con số thực tế có thể còn lớn hơn. Thêm vào đó, sự giao lưu trong và ngoài nước qua con đường này cũng mang lại nhiều cải tiến thiết bị, kỹ thuật công nghệ nhanh cho khu vực kinh tế ngoài quốc doanh. Trong điều kiện mà đất nước ta còn bị cấm vận,... những quan hệ kinh tế như thế đã góp phần từng bước cải tiến guồng máy sản xuất trong nước, giúp một số sản phẩm của ta có chân đứng trên thị trường quốc tế.

Nhưng những đặc điểm nêu trên chỉ là những nhận định từ hiện trạng về vai trò và tiềm năng của kinh tế ngoài quốc doanh Thành phố Hồ

Chí Minh và Quận 5. Tiềm năng này sẽ còn được mở rộng hơn nhiều trong tư cách là động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển , nếu những vấn đề đặt ra sau đây được giải quyết:

1) Tính phân tán và quy mô nhỏ tạo nên sự đa dạng và tinh xảo trong sản xuất nhưng có nhiều hạn chế. Sản xuất xen kẽ trong dân cư, gây ô nhiễm bởi tiếng ồn, mùi và khói. Tính quy hoạch tập trung không cao. Nhà nước cần có biện pháp định hướng ngay về phát triển các ngành hàng ưu tiên, cũng như phải quy hoạch tổng thể về không gian cho các khu vực sản xuất, tạo tính chuyên môn hóa, tập trung hóa cao (như các khu vực sản xuất, lắp ráp vệ tinh theo mô hình quản lý sản xuất ở Nhật), nhằm tránh các ảnh hưởng xã hội về môi trường và dân sinh.

2) Khả năng đầu tư và mở rộng đầu tư của kinh tế ngoài quốc doanh còn rất lớn, mức huy động chưa cao, do một phần ở các định chế, quy định của Nhà nước chưa được phổ cập thành nguyên tắc đến các ngành, các cấp quản lý ở địa phương. Do vậy, hiện tượng tùy tiện và suy diễn trong quản lý kinh tế ngoài quốc doanh vẫn còn. Điều này hạn chế không ít khả năng dấn mạnh dạn đầu tư vốn làm ăn của nhiều tầng lớp nhân dân. Để phát triển nhanh hơn, mạnh hơn kinh tế ngoài quốc doanh ở Thành phố Hồ Chí Minh và Quận 5 nói riêng, nhằm góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc dân, thì vấn đề này Nhà nước cần phải giải quyết càng sớm càng tốt. Đồng thời sớm ban hành các luật như luật đầu tư trong nước, luật phá sản, luật thương mại, luật hành chánh, v.v...

3) Hiện nay, nguồn thu ngân sách dưới dạng thuế đối với kinh tế ngoài quốc doanh còn thấp so với giá trị sản lượng đạt được trong sản xuất và mãi lực trong kinh doanh. Điều này cho thấy thuế còn thất thu nhiều trong kinh tế ngoài quốc danh. Do vậy, một mặt, đối với ngành thuế cần tăng cường công tác nghiệp vụ để chống thất thu thuế, như việc phân loại hộ chưa đúng, tỷ trọng hộ kê khai còn thấp, nhiều hộ sản xuất - kinh doanh có doanh số cao lại được thu theo chế độ khoán, ổn định thời gian khá dài; việc ghi chép sổ sách kế toán chỉ mang tính hình thức và cán bộ quản lý lại thiếu kiểm tra xử lý nên cuối cùng vẫn dùng phương thức tài định thuế, v.v...Mặt khác, lý do quan trọng hơn ở chỗ ta chưa có một chính sách thuế cho thích hợp đối với kinh tế ngoài quốc doanh. Thuế suất cho nhiều mặt hàng của kinh tế ngoài quốc doanh còn chưa hợp lý. Thí dụ: mức thuế cho mặt hàng A là từ 3% - 6%... thế thì người sản xuất phải đóng 3% hay 6%? Điều này làm phát sinh tiêu cực không ít. Thêm vào đó, chúng ta chưa có những biện pháp quy định cụ thể về chế độ miễn, giảm để khuyến khích những mặt hàng, ngành hàng sản xuất quan trọng, hướng về xuất khẩu hay thay thế hàng nhập khẩu chẳng hạn, không tạo ra được những kích thích sản xuất theo định hướng phát triển của Nhà nước, kèm hãm không ít năng lực và sức bật của kinh tế ngoài quốc doanh. Vấn đề định lại thuế, phương pháp thu... đối với kinh tế ngoài quốc doanh cần sớm được giải quyết rõ ràng, thật sự khoa học, dứt khoát, nếu chúng ta không muốn sản xuất bị kèm hãm và thất thu thuế.

4) Cơ sở hạ tầng để phục vụ sản xuất như nhà xưởng, điện, nước, phương tiện lưu thông phân phối đã xuống cấp rất nhiều mà mấy năm qua chưa được tu bổ đồng bộ. Điện - nguồn huyết mạch của sản xuất CN - TTCN - cho đến nay vẫn chưa ổn định, ảnh hưởng rất lớn đến tốc độ phát triển của các thành phần kinh tế, trong đó có kinh tế ngoài quốc doanh.

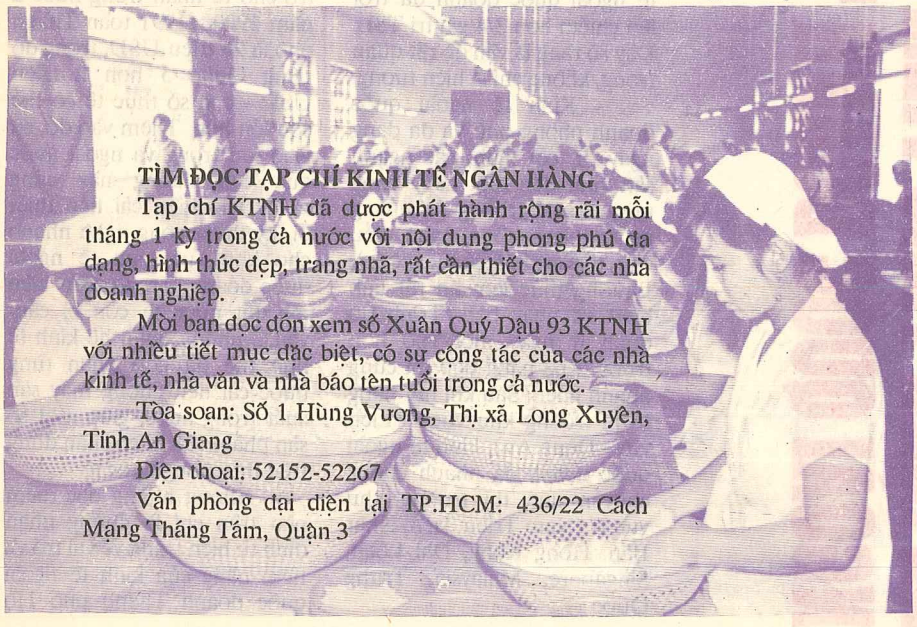

TÌM ĐỌC TẠP CHÍ KINH TẾ NGÂN HÀNG

Tạp chí KTNH đã được phát hành rộng rãi mỗi tháng 1 kỳ trong cả nước với nội dung phong phú đa dạng, hình thức đẹp, trang nhã, rất cần thiết cho các nhà doanh nghiệp.

Mời bạn đọc đón xem số Xuân Quý Dậu 93 KTNH với nhiều tiết mục đặc biệt, có sự cộng tác của các nhà kinh tế, nhà văn và nhà báo tên tuổi trong cả nước.

Tòa soạn: Số 1 Hùng Vương, Thị xã Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: 52152-52267

Văn phòng đại diện tại TP.HCM: 436/22 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 3

Đến nay, ta vẫn gần như ch
có những chính sách, bi
pháp cấp bách nhằm cải t
cơ sở hạ tầng và cung ứ
năng lượng cho nền sản xu
Đây là điều cần giải quyết
tiên để tạo điều kiện cho s
xuất phát triển.

5) Cuối cùng là vấn
về chính sách và biện ph
quản lý kinh tế thị trường.
do kinh doanh không có ng
là nền kinh tế phát triển
nhiên như đại dương mà ở
cá lớn nuốt cá bé, mạnh đ
yếu thua. Một cơ chế điều t
và định hướng vĩ mô cho
vận hành của nền kinh tế
điều hết sức cần thiết nhằ
đạt một sự phát triển ch
chắn và đồng bộ. Các bi
pháp chế tài: khuyến khích,
trợ, hạn chế,... bằng tài chí
như kiểm soát giá cả, cu
cầu, thuế suất, lãi suất t
dụng,... là những việc cần ph
làm, nhằm tạo điều kiện ph
triển các ngành kinh tế m
nhọn.

Nhà nước còn phải tă
cường thông tin về thị trườn
giáo dục các phương ph
quản lý sản xuất, quản lý ch
lượng hiện đại để nâng đ
kiến thức của các nhà quản
kinh tế ngoài quốc doanh
tạo điều kiện thuận lợi c
việc tham quan tiếp cận t
trường nước ngoài. Có nh
thế, ta mới tạo điều kiện ch
kinh tế ngoài quốc doanh t
Thành phố Hồ Chí Minh
Quận 5 trở thành một sức b
- một nguồn lực quan trọ
cho sự nghiệp phát triển kin
tế nước nhà.

Một nền kinh tế trên cơ
đường phát triển là nền kin
tế ngày càng tiến đến gần vi
tận dụng các nguồn lực sẵ
có. Cách đây hơn 200 năm
Adam Smith đã dùng thu
ngữ "Vent For Surplus
(thoát khỏi tình trạng có cá
tiềm năng không được kh
thác hết) nhằm diễn tả và c
ngợi những biện pháp tích cự
để sử dụng toàn bộ các nhâ
tố sẵn có của một nền kinh t
Vì với Adam Smith, thảm họ
duy nhất kèm hãm sự phá
triển kinh tế là tình trạng c
tiềm năng mà không khai thá
được. Năm 1990, Malcol
Gillis và những giáo sư đồn
nghiệp của ông đã mở rộn
khái niệm trên thành
nguyên tắc cơ bản để thúc đẩ

áng trưởng kinh tế, đó là:

a) Thúc đẩy việc sử dụng ọi yếu tố sẵn có trong nước;

b) Sử dụng rộng rãi các iều kiện thuận lợi,

c) Kết hợp các mặt tác ộng lẫn nhau, nhằm tạo ra uan hệ hỗ tương để nền kinh ế phát triển cân đối.

Sử dụng mọi tiềm năng ẵn có trong nước, luôn luôn ược các nhà kinh tế học nhấn nạnh như một biện pháp hữu iệu nhất để thúc đẩy tăng rưởng kinh tế. Tại Đại hộ VII, Đảng đã chủ trương phải 'giải phóng sức sản xuất, khơi ậy mọi tiềm năng... ra sức àm giàu cho mình và cho đất ước". Đây là một cách nhìn ất cách mạng và khoa học. Trong những chỉ tiêu phát riển chủ yếu từ năm 1991 ến năm 2000, phần tổng đầu ư xây dựng cơ bản về vốn, ướng chủ trương là : Khu vực Nhà nước phấn đấu đầu tư từ 10 - 12 tỷ USD, trong khi khu ực ngoài quốc doanh chỉ tiêu à 12 - 13 tỷ USD. Rõ ràng, ai trò của kinh tế ngoài quốc oanh (đối với phát triển kinh ế của đất nước) đã được thừa hận và đánh giá một cách khách quan. Do vậy, việc khắc phục những điều thiếu sót về ơ chế quản lý đối với kinh tế ngoài quốc doanh (địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quận 5) trở nên vấn đề có ính tất yếu phải thực hiện, nếu chúng ta muốn khai phóng mọi sức sản xuất cho mục đích tăng trưởng kinh tế như định hướng của Đảng.

Dưới ánh sáng của những quan điểm cách mạng, khoa học, chúng ta tin tưởng rằng, kinh tế ngoài quốc doanh với tỷ trọng lớn và tăng trưởng nhanh trong tổng sản phẩm quốc dân sẽ là một nguồn lực rất quan trọng cùng với kinh tế quốc doanh cho phép nền kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh sản xuất được nhiều hàng hóa hơn, toàn dụng hơn để tăng trưởng mạnh và vững vàng.

LTH

VÀI NÉT VỀ HUY ĐỘNG VỐN VÀ ĐẦU TƯ CỦA NGƯỜI HOA Ở CHỢ LỚN

TRẦN HỒI SINH

Nếu cả nước có gần 1 triệu người Hoa, trong đó miền Nam chiếm hơn 800.000 người, Thành phố Hồ Chí Minh có gần nửa triệu thì khu vực Chợ Lớn có 300.000 người, phân bố cụ thể như sau: Quận 5: 83.179 người, quận 6: 66.718 người, quận 8: 31.775 người, quận 11: 87.785 người, quận 10: 33.541 người.

Với cách làm ăn năng động, nhạy cảm, có ý thức tiết kiệm, tích lũy vốn để làm ăn lớn, với chữ tín, người Hoa đã tạo được mối quan hệ làm ăn vốn có từ xưa giữa các thân nhân cả trong và ngoài nước. Thông qua các mối quan hệ đó, người Hoa ở nước ngoài đã gởi các phương tiện, ngoại tệ, vàng về giúp thân nhân làm ăn rồi từng bước hùn vốn, thăm dò khả năng để tiến đến đầu tư và đứng chân trong thương trường Chợ Lớn. Chỉ tính từ đầu năm 92 đến nay, bằng con đường du lịch kết hợp thăm dò thị trường, mỗi tuần có từ 3.000 - 5.000 người Hoa các nước vào Chợ Lớn tìm hiểu khả năng đầu tư, kinh doanh.

Khu vực sản xuất ngoài quốc doanh ở quận 5 có 1.880 cơ sở sản xuất, trong đó có 28 công ty, xí nghiệp tư doanh mà người Hoa chiếm hết 70%. Ba năm qua đã có trên 3 triệu USD và 315 triệu đồng đầu tư vào để thay đổi máy móc thiết bị, qui trình công nghệ và làm ra những mặt hàng mới để cạnh tranh với thị trường. Nhiều cơ sở làm nhựa gia dụng trước đây bị hàng Thái Lan cạnh tranh tưởng chừng như phá sản, nhưng sau một thời gian đã trụ lại và vươn lên đánh bại hàng của Thái như: cơ sở Tân Lập Thành (đầu tư 164.000 US)D; cơ sở Phước Thành (đầu tư 170.000 USD); cơ sở Tiến Thành (đầu tư 100.000 USD); cơ sở làm tôn gợn sóng Sài Gòn (đầu tư 90.000 USD); hoặc cơ sở dệt vải thun Chí Thành và Tường Phát đầu tư gần 200.000 USD, gần đây Mỹ Gia Mỹ sản xuất nước đá với vốn đầu tư 500.000 USD. Ở quận 11 có 4.400 cơ sở sản xuất với 80% là người Hoa, những năm gần đây đã huy động trên 6 triệu USD. Nếu nhà nước có chính sách bảo vệ hàng nội địa tốt thì khả năng các cơ sở sản xuất ở Chợ Lớn có thể vừa thỏa mãn nhu cầu nội địa vừa tham gia xuất khẩu, cạnh tranh với hàng ngoại.

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ, ăn uống, lạ sở trường của người Hoa. Khi các thành phần kinh tế được tự do hoạt động, họ nhanh chóng huy động vốn, đưa vào khai thác hàng trăm tiệm lớn nhỏ: mua bán đủ mặt hàng ..Hàng trăm khách sạn, nhà hàng, tiệm ăn lớn, nhỏ mọc lên trong khu vực Chợ Lớn, chỉ trong một thời gian ngắn (vài năm nay) hoạt động ở đây cả ngày đêm trở nên nhộn nhịp khác xưa.

Lĩnh vực xây dựng đang trở nên hấp dẫn lạ thường, gần đây lại được nhiều nhà đầu tư khẩn trương khai thác. Năm 1989, Công ty phát triển nhà ở quận 5 đã hợp tác với công ty Pan Việt để xây dựng khu nhà Nguyễn Tri Phương, xây cất lại 160 hộ, từ 32 hộ giá trị ước tính trên 600 lượng vàng nay trị giá ít ra cũng 10.000 lượng. Nhiều công trình khác như chợ An Đông xây dựng chưa đầy 2 năm đã hoàn thành với diện tích sử dụng gấp 500 lần so với chợ cũ; chợ Bình Tây ở quận 6, cũng đang trong thời kỳ sửa chữa lớn, thu hút hàng triệu USD. Chợ Xóm Củi quận 8 cũng được người Hoa quan tâm, đang xây dựng thành thương xá.

Ngày 13.9.92 vừa rồi đã khai trương Ngân hàng cổ phần Việt Hoa với số vốn ban đầu 20 tỉ đồng Việt Nam. Theo các nhà đầu tư ở đây nhận định thì tiềm năng vốn có thể huy động từ nhiều nguồn khác nhau trong và ngoài nước, nhất là ở các nước Đông Nam Á, Mỹ, Canada. Hiện nay đã có nhiều công ty nước ngoài giao dịch với nhóm cổ đông, họ hứa sẽ giúp ngân hàng cổ phần do người Hoa đứng ra và sẽ sử dụng ngân hàng cổ phần làm trung gian cho các công trình đầu tư của họ. Như vậy rõ ràng đang hình thành trung tâm tài chánh ngân hàng Chợ Lớn theo hướng của nền kinh tế thị trường.

Nhìn chiều rộng ta thấy những năm gần đây bộ mặt đô thị ở Thành phố nói chung, Chợ Lớn nói riêng đã khởi sắc và đang phát triển nhanh, trong đó người Hoa đã đón bắt và đi đầu trong việc huy động vốn đầu tư vào một số lãnh vực thiết yếu kể trên. Thế nhưng về lâu dài đòi hỏi phải có sự tính toán quản lý thích hợp, để phát huy những mặt tích cực, góp phần vào sự phát triển chung của kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

THS

TÀI LIỆU THAM KHẢO

. *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000,* NXB Sự Thật, Hà Nội, 1991.

. Malcolm Gillis và các Giáo sư, *Kinh tế học của sự phát triển,* Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương, Hà Nội, 1990.

. Paul Samuelson, *Kinh tế học,* Tập 2, Viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội, 1989.

. A.C.L Duy, *Kinh tế tiền tệ,* Licosoxuba, Hà Nội, 1989.

. T.S Lê Khoa, *Hiện tình kinh tế Việt Nam,* NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1992.

. *Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động của ngành CN - TTCN Quận 5,* Phòng Công nghiệp Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, 1991.

. *Báo cáo tình hình sản xuất công nghiệp ngoài quốc doanh ở Thành phố Hồ Chí Minh,* Sở Công nghiệp Thành phố, tháng 3/1992.

. *Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của ngành CN - TTCN Quận - Huyện năm 1991,* Sở Công nghiệp Thành phố.

. Các báo cáo của Cục Thống kê và Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh.